

# HO CHI MINH'S THOUGHT ON AGRICULTURAL ECONOMIC DEVELOPMENT AND SOME SOLUTIONS FOR SUSTAINABLE DEVELOPMENT OF VIETNAM'S AGRICULTURAL ECONOMY TODAY

## TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NỀN KINH TẾ NÔNG NGHIỆP VIỆT NAM HIỆN NAY

Nguyễn Văn Duy<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Linh Giang<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Quảng Bình,

<sup>2</sup>Trường Chính trị tỉnh Quảng Bình

**ABSTRACT:** *In Ho Chi Minh's system of thought, the issue of agricultural economic development areas occupy a particularly important position. This issue was creatively and uniquely explained by President Ho Chi Minh, long-term guiding effect in both theory and practice. The article studies Ho Chi Minh's thought on the development of the agricultural, peasant and rural economy. Thereby suggesting some solutions for sustainable development of Vietnam's agricultural economy in the context of the fourth industrial revolution and the context of the fourth industrial revolution and the economy recovering from the current Covid-19 pandemic.*

**Keywords:** *Ho Chi Minh thought, agricultural economy, sustainable development.*

**TÓM TẮT:** *Trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh, vấn đề về phát triển kinh tế nông nghiệp chiếm một vị trí đặc biệt quan trọng. Vấn đề này được Chủ tịch Hồ Chí Minh luận giải một cách sáng tạo, đặc sắc, có tác dụng chỉ đạo lâu dài cả về mặt lý luận và thực tiễn. Bài viết nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển nền kinh tế nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Từ đó gợi mở một số giải pháp phát triển bền vững nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư và nền kinh tế phục hồi sau đại dịch Covid-19 hiện nay.*

**Từ khóa:** *Tư tưởng Hồ Chí Minh, kinh tế nông nghiệp, phát triển bền vững.*

### 1. MỞ ĐẦU

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ vai trò đặc biệt quan trọng của nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam. Với quan điểm: “Việt Nam là một nước sống về nông nghiệp. Nền kinh tế của ta lấy canh nông làm gốc. Trong công cuộc xây dựng nước nhà, Chính phủ trông mong vào nông dân, trông cậy vào nông nghiệp một phần lớn. Nông dân ta giàu thì nước ta giàu. Nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh. Nông dân muốn giàu,

nông nghiệp muốn thịnh, thì cần phải có hợp tác xã”[6, tr.246].

Với mục tiêu là “muốn phát triển công nghiệp, phát triển kinh tế nói chung phải lấy việc phát triển nông nghiệp làm gốc, làm chính. Nếu không phát triển nông nghiệp thì không có cơ sở để phát triển công nghiệp vì nông nghiệp cung cấp nguyên liệu, lương thực cho công nghiệp và tiêu thụ hàng hoá của công nghiệp làm ra”[7, tr. 635]. Người nhấn mạnh “có gì sung sướng bằng được

góp phần đắc lực vào công cuộc phát triển nông nghiệp, nền tảng để phát triển kinh tế xã hội chủ nghĩa”[9, tr. 743]. Theo Hồ Chí Minh, nội dung phát triển nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam phải là một nền kinh tế nông nghiệp toàn diện và chính nền nông nghiệp toàn diện lại phản ánh một nền nông nghiệp phát triển.

Cho nên, các biện pháp phát triển kinh tế toàn diện phải “sản xuất thóc là chính đồng thời phải rất coi trọng hoa màu, cây ăn quả, cây công nghiệp, chăn nuôi, thả cá và nghề phụ. Phải coi trọng tăng vụ, vỡ hoang và tăng năng suất”[8, tr. 199]. Từ đó, Người kết luận: “Trung ương thường nói nông nghiệp phải toàn diện. Mình không những cốt gạo, ngô, khoai, sắn, bông, mà còn cốt các thứ khác nữa. Cho nên phải toàn diện. Tăng diện tích mà không tăng sản lượng là vô ích, mất công” [8, tr. 254-255]. Với nhân dân miền núi cũng phải “trồng cây lương thực và cây công nghiệp, phát triển chăn nuôi, phát triển nghề rừng, chú trọng đẩy mạnh chăn nuôi, vì miền núi có nhiều khả năng chăn nuôi”[8, tr. 225].

Đây là quan điểm toàn diện, tổng quát của Hồ Chí Minh về vai trò của phát triển nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam. Một nước nông nghiệp với “canh nông” là gốc của nền kinh tế, trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước với mục tiêu “nông nghiệp ta thịnh thì nước ta thịnh”. Do đó, mục tiêu phát triển kinh tế nông nghiệp thể hiện trong lĩnh vực nông nghiệp, Hồ Chí Minh chủ trương phát triển một nền kinh tế nông nghiệp toàn diện, trước hết là tính toàn diện trong cơ cấu nông nghiệp. Đó là cần phát triển nhiều loại cây trồng cả cây lương thực, hoa màu, phát triển chăn nuôi, đồng

thời phải rất chú ý đến lâm, ngư nghiệp. Bên cạnh đó: “phải chú ý bảo vệ rừng và trồng cây gây rừng. Tục ngữ nói: “Rừng vàng, biển bạc”. Chúng ta chớ lãng phí vàng, mà phải bảo vệ vàng của chúng ta”[8, tr. 81].

## 2. NỘI DUNG

### 2.1. Quan điểm của Hồ Chí Minh về nền kinh tế nông nghiệp toàn diện

Qua nghiên cứu các tác phẩm, bài phát biểu và bài viết của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho thấy quan điểm về một nền kinh tế nông nghiệp toàn diện như sau:

Thứ nhất, phải là một nền kinh tế nông nghiệp có ngành trồng trọt phát triển, “trồng trọt phải chú ý toàn diện”[8, tr. 286]. Trồng trọt trước hết phải trồng cây lương thực, bởi vì “nông nghiệp là nguồn cung cấp lương thực và nguyên liệu, đồng thời là một nguồn xuất khẩu quan trọng, nông thôn là thị trường tiêu thụ to nhất hiện nay, cho nên cần phải cải tạo và phát triển nông nghiệp thì mới có cơ sở để phát triển các ngành kinh tế khác”[7, tr. 413]. Trong trồng trọt phải đa dạng “trồng cả phê, trồng lúa nhưng đồng thời phải chú ý trồng lạc, trồng vừng vì lạc, vừng là thứ hàng xuất khẩu rất tốt để đổi lấy máy móc”[8, tr. 286].

Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh vai trò “phát triển hoa màu. Chỉ có thóc, không có hoa màu thì không được. Hoa màu không những là lương thực quý của người, mà còn dùng để chăn nuôi. Xã Đại Nghĩa vì thiếu chú ý hoa màu cho nên chăn nuôi kém”[8, tr. 212]. Bên cạnh đó phải “chú trọng việc chế biến hoa màu”[8, tr. 212]. Trồng trọt còn bao gồm cả việc phải trồng cây công nghiệp, ngoài cây lương thực là lúa và hoa màu. Vì “cây công nghiệp không

đạt được kế hoạch thì ảnh hưởng đến phát triển công nghiệp. Cho nên phải cố gắng làm đúng kế hoạch Trung ương đã định”[8, tr. 81].

Trong trồng trọt, Hồ Chí Minh với quan điểm là chú trọng trồng cây ăn quả và phải coi trọng trồng cây lấy gỗ, cây chắn gió và chống xói mòn. Với vùng đồng bằng, Người luôn động viên trồng cây để có gỗ làm nhà. Vì lợi ích của việc trồng cây mang lại mục tiêu rất to lớn: “mỗi Tết trồng được độ 15 triệu cây. Từ năm 1960 đến 1965...chúng ta sẽ có 90 triệu cây, vừa cây ăn quả, cây có hoa, vừa cây làm cột nhà. Và trong mười năm, nước ta phong cảnh sẽ ngày càng tươi đẹp hơn, khí hậu điều hoà hơn, cây gỗ đầy đủ hơn. Điều đó sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện đời sống của nhân dân ta”[7, tr. 337 - 338]. Nói chuyện với thanh niên trong buổi trồng cây Người phân tích rõ hiệu quả kinh tế của việc trồng cây: “nếu mỗi cháu thanh niên một năm trồng 3 cây, chăm sóc cho thật tốt, thì 8 triệu thanh niên miền Bắc sẽ trồng được 24 triệu cây. Năm năm liền, các cháu sẽ trồng được 120 triệu cây. Hãy tính giá rẻ mỗi cây 3 đồng thôi, sau 5 năm sức lao động của các cháu bỏ ra sẽ thu hoạch được một số tiền rất lớn là 360 triệu đồng, có thể xây dựng được 8 nhà máy cơ khí loại khá. Nếu các cháu đem 120 triệu cây ấy trồng trên đường nối liền Hà Nội - Mátxcova thì con đường từ chủ nghĩa xã hội lên chủ nghĩa cộng sản càng thêm xanh tươi”[8, tr. 541].

Thứ hai, phải có ngành chăn nuôi phát triển. Trong hội nghị tổng kết phong trào sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp năm 1959, Hồ Chí Minh quan điểm là: “phải chú ý phát triển chăn nuôi càng nhiều càng tốt, trước

mắt là ngăn chặn việc lạm sát trâu bò. Các cán bộ phải đề cao cảnh giác chống âm mưu địch phá hoại hợp tác xã, phá hoại sản xuất”[7, tr. 476]. Hồ Chí Minh chỉ rõ mối quan hệ giữa chăn nuôi với trồng trọt là: “vì phát triển hoa màu ít mà ảnh hưởng đến chăn nuôi. Vì chăn nuôi kém mà phân bón ít, lại vì phân bón ít mà sản lượng lúa và hoa màu giảm sút”[9, tr. 180]. Vì thế, phải chú trọng và khuyến khích chăn nuôi trâu, bò, lợn vì “trâu, bò, lợn là nguồn lợi lớn, lại là nguồn phân bón cho ruộng nương”[8, tr. 95]. Bên cạnh đó “cần mở rộng hơn nữa việc chăn nuôi dê, thỏ, gà, vịt...”[8, tr. 213].

Thứ ba, phải phát triển lâm nghiệp, trồng cây, gây rừng, khai thác lâm thổ sản có kế hoạch. Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở phải bảo vệ rừng, trồng cây gây rừng vì “cây và rừng là nguồn lợi lớn. Nhưng trồng cây nào phải chăm nom cho tốt cây ấy”[9, tr. 180]. Với mục tiêu là phải chú ý bảo vệ rừng và trồng cây gây rừng. Tục ngữ có câu “rừng vàng, biển bạc. Gây rừng và bảo vệ rừng là rất cần thiết”[9, tr. 180]. Hồ Chí Minh nhấn mạnh quan điểm: “Phá rừng thì dễ, nhưng gây lại rừng thì phải mất hàng chục năm. Phá rừng nhiều như vậy sẽ ảnh hưởng đến khí hậu, ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống rất nhiều” [9, tr. 165]. Bên cạnh trồng rừng, cần phải “trồng cây ăn quả và cây làm thuốc”[8, tr. 95]. Khí hậu và đất rừng của mình có ưu thế là cung cấp rất nhiều cây dược liệu quý, nếu như ta biết bảo vệ và nuôi trồng sẽ có lợi cho nhân dân.

Thứ tư, phải có ngành ngư nghiệp phát triển và phải phát triển các ngành kinh tế gắn liền với biển. Khi thăm nhân dân đảo Cô Tô, Hồ Chí Minh nhấn mạnh quan điểm: “Cần đẩy mạnh nghề đánh cá, nghề làm

muối, nuôi dưỡng và bảo vệ các thứ hải sản, trăn châu”[8, tr. 129]. Để đạt được mục tiêu phát triển kinh tế biển đó cần phải cải tiến kỹ thuật, cải tiến lưới, thuyền. Muốn có lưới tốt, thì phải có thợ, muốn có thợ, thì phải chú ý trồng dâu nuôi tằm.

Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ nhắc phát triển nghề cá với ngư dân vùng biển. Mà còn bà con nông dân sống bằng cây lúa nước, sự kết hợp trồng lúa và nuôi cá trong ao hồ, trên sông, trên ruộng theo phương thức kết hợp cũng là một cách nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống. Với mục tiêu phải trồng lúa, hoa màu, chăn nuôi cần phải “đẩy mạnh thả cá để cung cấp thêm thực phẩm bổ sung cho thịt, cải thiện đời sống nhân dân. Nuôi cá cũng dễ. Có nước và có công người thì cá phát triển”[8, tr. 213]. Bên cạnh đó, cần phải chú ý khoanh vùng giữ cá.

Thứ năm, ngoài nông, lâm, ngư nghiệp, cần quan tâm chú trọng phát triển kinh tế nghề phụ gia đình. Chủ tịch Hồ Chí Minh với quan điểm: “Miếng vườn của mỗi gia đình xã viên và các loại nghề phụ là nguồn lợi để tăng thu nhập”. Với mục tiêu “phát triển thích đáng kinh tế phụ gia đình xã viên”[8, tr. 122]. Với giải pháp là “phải sắp xếp thế nào để xã viên làm tốt công việc chung của hợp tác xã, đồng thời có thể săn sóc miếng vườn của họ”[8, tr. 122]. Đặc biệt “phải bố trí thế nào vừa phát triển được nghề phụ, vừa không để nghề phụ lấn át nông nghiệp”[8, tr. 122].

Thông thường ở những vùng nông thôn sau vụ mùa, có một số lao động dư thừa thì cần chuyển sang làm nghề khác để có thêm thu nhập. Lao động nông nghiệp lại mang tính thời vụ nên có nhiều ngày nông nhàn, nông dân lúc này có thể chuyển sang

làm nghề phụ. Những làng nghề này phát triển song song với nghề nông, bổ sung cho nghề nông trong việc giải quyết việc làm, nâng cao đời sống. Quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh, phù hợp với thực tế đất nước, hiện nay chúng ta cần đẩy mạnh việc khai thác những tiềm năng có sẵn trong nền nông nghiệp Việt Nam phồn vinh.

## **2.2. Giải pháp phát triển bền vững nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư**

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư với sự phát triển nhanh chóng của công nghệ thông tin và chuyển đổi số giúp người nông dân nhanh chóng nắm bắt những tri thức mới của nhân loại. Trên cơ sở nghiên cứu một số nội dung trong tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế nông nghiệp bước đầu đúc rút một số giải pháp như sau:

Thứ nhất, Nhà nước cần phải có đường lối phát triển kinh tế nông nghiệp đúng đắn, có các chính sách phù hợp. Nhà nước phải đầu tư “vào những công việc có ích cho nông dân, cho hợp tác xã”[8, tr. 220]. Giải pháp cụ thể là: “Chính phủ phải xuất tiền xây những trường học, mời thầy để đào tạo cán bộ các ngành về nông nghiệp. Chính phủ có trách nhiệm xây dựng những công trình thủy lợi lớn và cùng nông dân, hợp tác xã làm những công trình thủy lợi vừa. Để phát triển nông nghiệp, hợp tác xã phải tậu trâu bò, sắm nông cụ, mua phân hóa học”[8, tr. 220]. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “cơ cấu lại nông nghiệp, phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới theo hướng nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn

minh”[4, tr. 124]. Nghị quyết số 19 của Hội nghị Trung ương lần thứ năm về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 cũng nhấn mạnh: “Nông nghiệp, nông dân, nông thôn là ba thành tố có quan hệ mật thiết, gắn bó, không thể tách rời; có vai trò, vị trí rất quan trọng trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”[3, tr. 92 - 93].

Thứ hai, phát triển các hình thức hợp tác xã. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã coi trọng hình thức hợp tác xã. Người đã hình thành tư tưởng về hợp tác xã từ giữa thập niên 20 của thế kỷ XX và sau này, trong phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng hợp tác xã được Hồ Chí Minh coi là một biện pháp quan trọng. Điều có giá trị ở đây là, khi đề cập đến kinh tế hợp tác xã, để nó thực sự là một biện pháp phát triển kinh tế nông nghiệp, cần có nhiều điều kiện. Phát huy vai trò của Hội Nông dân Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam và các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong cung cấp dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật, kiến thức sản xuất kinh doanh, khoa học - công nghệ. Một điều rất quan trọng đảm bảo cho hợp tác xã hoạt động tốt, có hiệu quả và thực chất, đó là sự chủ động, tích cực, nêu cao tinh thần làm chủ và trách nhiệm làm chủ của chính xã viên. Người nhiều lần nói với bà con nông dân là phải tin tưởng, nhìn xa thấy rộng, chăm nom, săn sóc, giám sát, kiểm soát, phê bình các hoạt động hợp tác xã, xem hợp tác xã như là nhà của mình, thì hợp tác xã mới vững mạnh và hoạt động có hiệu quả được.

Thứ ba, ứng dụng khoa học - công nghệ vào nông nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, đào tạo nhân lực trong kinh

tế nông nghiệp. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu quan điểm: “Đời sống nhân dân chỉ có thể thật dồi dào, khi chúng ta dùng máy móc để sản xuất một cách thật rộng rãi: dùng máy móc cả trong công nghiệp và trong nông nghiệp. Máy sẽ chấp thêm tay cho người, làm cho sức người tăng lên gấp trăm, nghìn lần và giúp người làm những việc phi thường. Muốn có nhiều máy, thì phải mở mang các ngành công nghiệp làm ra máy, ra gang, thép, than, dầu..”[7, tr. 445]. Đặc biệt là đẩy nhanh chuyển đổi số toàn diện ngành nông nghiệp, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu lớn, thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động đổi mới sáng tạo, để khoa học - công nghệ thực sự trở thành động lực quan trọng trong phát triển kinh tế nông nghiệp.

Thứ tư, mở rộng hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực quốc tế để phát triển đất nước, trong đó có nền kinh tế nông nghiệp. Đặc biệt, chuyển giao công nghệ mới, tiên tiến, nhất là công nghệ chế biến, bảo quản, công nghệ giống, tái sử dụng phụ phẩm. Tăng cường hợp tác quốc tế trong ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, phòng, chống dịch bệnh, ô nhiễm môi trường xuyên biên giới. Có thể nói, đây là tư tưởng lớn, nhất quán và xuyên suốt sự nghiệp cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Thứ năm, xây dựng nền tảng và động lực cho phát triển kinh tế nông nghiệp là nông thôn mới, nông dân mới. Đặc biệt, phát triển toàn diện, đồng bộ kinh tế nông thôn với cơ cấu nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ hợp lý. Đầu tư nâng cấp hạ tầng công nghiệp, dịch vụ, hình thành mạng lưới lưu thông, bảo quản, chế biến, logistics, thương mại điện tử ở nông thôn. Trong tư

tưởng Hồ Chí Minh xây dựng nông thôn mới, người nông dân mới làm nền tảng và động lực chính là một nội dung cốt lõi, làm điều kiện tiên quyết để có thể phát triển nền kinh tế nông nghiệp Việt Nam phồn vinh.

Thứ sáu, cần thống nhất nhận thức, đặc biệt là nhận thức của chính người nông dân, về vai trò nền tảng, vai trò gốc, vai trò nguồn lực căn bản của nông nghiệp đối với nền kinh tế nông nghiệp hiện nay. Công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước sẽ làm thay đổi căn bản, nhưng kinh tế nông nghiệp vẫn sẽ đóng vai trò rất quan trọng trong phát triển kinh tế của Việt Nam. Tất nhiên, đây phải là một nền kinh tế nông nghiệp mới, trên địa bàn nông thôn mới và gắn với mẫu hình người nông dân mới. Xây dựng nông thôn mới phát triển toàn diện, bền vững gắn với đô thị hoá, bảo đảm thực chất, đi vào chiều sâu, hiệu quả, vì lợi ích của người dân.

Thứ bảy, cần triển khai đồng bộ các biện pháp để phát triển kinh tế nông nghiệp, bao gồm cả các giải pháp về chính trị, kinh tế, văn hóa, hợp tác quốc tế. Trong đó, các biện pháp về phát huy “quyền chính trị” để thúc đẩy, mở rộng, tăng cường “quyền kinh tế” của nông dân ở nông thôn hiện nay. Xây dựng mô hình hợp tác xã văn minh, hiện đại, bao gồm cả quản lý, tổ chức sản xuất, tiêu thụ sản phẩm. Đặc biệt mở rộng hợp tác quốc tế, tranh thủ các nguồn lực quốc tế, từ khoa học, nhân lực, đến vốn đầu tư, thị trường tiêu thụ sản phẩm cho phát triển kinh tế nông nghiệp.

Có thể khẳng định rằng, những giá trị trong tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển kinh tế nông nghiệp là vô cùng sâu sắc, có tính gợi mở rất cao để tiếp tục nghiên cứu,

học tập, vận dụng trong phát triển kinh tế nông nghiệp, nông dân, nông thôn mới ở Việt Nam hiện nay. Đặc biệt là “đào tạo con người theo hướng có đạo đức, kỷ luật, kỷ cương, ý thức trách nhiệm công dân, xã hội; có kỹ năng sống, kỹ năng làm việc, ngoại ngữ, công nghệ thông tin, công nghệ số, tư duy sáng tạo và hội nhập quốc tế”[5; tr. 232-233].

### **3. KẾT LUẬN**

Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng kinh tế nông nghiệp. Với quan điểm xuyên suốt là có một nền kinh tế nông nghiệp phát triển sẽ làm cho đời sống của nông dân nói riêng, nhân dân Việt Nam nói chung được nâng cao, giàu mạnh, làm cho nông nghiệp, nông thôn sẽ trở thành thị trường rộng lớn của công nghiệp, giúp khai thác được mọi tiềm năng lao động, đất đai, giúp tích lũy để công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Suốt cuộc đời mình Người luôn chú trọng đến vấn đề kinh tế nông nghiệp được thể hiện rất rõ trong các vấn đề về vai trò của kinh tế nông nghiệp trong nền kinh tế Việt Nam, về những giải pháp để phát triển kinh tế nông nghiệp hiện nay như sau:

Thứ nhất, để kinh tế nông nghiệp phát triển thì công nghiệp phải giúp đỡ nông nghiệp. Tăng cường đầu tư cho kinh tế nông nghiệp để đưa nền nông nghiệp nước ta lên một nền nông nghiệp hàng hóa trình độ cao như hiện nay.

Thứ hai, muốn kinh tế nông nghiệp phát triển thì phải phát triển các ngành trong nền kinh tế một cách toàn diện và các ngành này phải lấy việc phát triển kinh tế nông nghiệp làm trung tâm.

Thứ ba, muốn kinh tế nông nghiệp phát triển, phải đẩy mạnh công tác thủy lợi, tăng

cường chống lụt, bão, chống hạn để tăng năng suất cây trồng và hạn chế thiệt hại.

Thứ tư, nhiều chính sách kinh tế và quan hệ của nhà nước đối với phát triển kinh tế nông nghiệp cũng được Hồ Chí Minh chú ý đề cập, giải quyết để bảo đảm

cho kinh tế nông nghiệp phát triển.

Thứ năm, phải có nhiều biện pháp tuyên truyền, giáo dục để toàn xã hội, mọi ngành, mọi cấp, mọi người dân thấy được vai trò quan trọng của kinh tế nông nghiệp hiện nay.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phạm Ngọc Anh (2003), *Bước đầu tìm hiểu Tư tưởng Hồ Chí Minh về kinh tế*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
- [2] Nguyễn Khánh Bật (2001), *Tư tưởng Hồ Chí Minh về vấn đề nông dân*, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2022), *Văn kiện Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập II*, Nxb Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- [6] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.4, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [7] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.12, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [8] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.13, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [9] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, t.14, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
- [10] Nguyễn Huy Oánh (2004), *Tư tưởng kinh tế Hồ Chí Minh với xây dựng nền kinh tế định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay*, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

### ***Liên hệ:***

**TS. Nguyễn Văn Duy**

Khoa Luật, Trường Đại học Quảng Bình.

Địa chỉ: 18 Nguyễn Văn Linh, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: nguyenvanduydhqb@gmail.com

Ngày nhận bài: 21/02/2023

Ngày gửi phản biện: 25/02/2023

Ngày duyệt đăng: 19/02/2024